TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **28**/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 01 tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/02/2023, về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh năm 2002

Địa chỉ: Ấp 1, xã H Ngh, thị xã T U, tỉnh B D

2. Anh Nghiêm Minh Th1, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn N T, xã HG, huyện Đ H, tỉnh Th B

HẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Hoàng Anh Th và anh Nghiêm Minh Th1 yêu nhau và chị Th có thai trước khi đăng ký kết hôn. Ngày 28/02/2020 chị Th sinh cháu Nghiêm Thiện Nh. Ngày 15/4/2022 chị Th và anh Th1 tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H G, huyện Đ H, tỉnh T B. Đến tháng 10/2022 vợ, chồng sảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là: Do hai vợ chồng chênh lệnh nhau về tuổi tác nên tính tình, lối sống khác nhau. Vì vậy vợ, chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Do mâu thuẫn đến tháng 10/2022 chị Th đã về quê tỉnh B D sinh sống. Sau khi chị Th đi anh Th1 có tìm chị Th khuyên chị Th về đoàn tụ nhưng chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị Th không quay về sinh sống với anh Th1.

Nay chị Th và anh Th1 xác định vợ chồng không còn tình cảm thống nhất xin thuận tình ly hôn.

Xét thấy vợ chồng chị Th và anh Th1 mâu thuẫn đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, nay chị Th và anh Th1 đều tự nguyện thuận tình ly hôn. Do đó, Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Th và anh Th1.

[2] Về quan hệ con chung:

Chị Th và anh Th1 đều xác định cháu Nghiêm Thiện Nh, sinh ngày 28/02/2020 là con chung của chị Th và anh Th 1.

Từ tháng 10/2022 chị Th bỏ về tỉnh Bình Dương thì anh Th 1 nuôi con từ đó cho đến nay. Chị Th và anh Th 1 đều xác định anh Th 1 có công việc ổn định, thu nhập trung bình 10.000.000 đồng/1 tháng, khi anh Th 1 nuôi con còn có sự hỗ trợ của ông, bà nội nên cuộc sống của cháu Nh đảm bảo tốt.

Chị Th và anh Th 1 thống nhất: Anh Th 1 là người trực tiếp nuôi con Nghiêm Thiện Nh, anh Th 1 không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

Chị Th là lao động tự do thu nhập 5.000.000 đồng/1 tháng thu nhập không ổn định

Xét thấy sự thoả thuận của chị Th và anh Th 1 là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Toà án công nhận sự thoả thuận của chị Th và anh Th 1.

[3] Về quan hệ tài sản, công sức:

Chị Th và anh Th 1 tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí:

Chị Th và anh Th1 thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiện Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Th và anh Th1 đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003126 ngày 21/02/2023 tại chi Cục thi hành án dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hoàng Anh Th và anh Nghiêm Minh Th1.

+ Về con chung: Anh Nghiêm Minh Th1 là người trực tiếp nuôi dạy con chung cháu Nghiêm Thiện Nh, sinh ngày 28/02/2020 anh Th1 không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Th có quyền đi lại chăm sóc con chung.

+ Về quan hệ tài sản, công sức:

+Về lệ phí Toà án: Chị Th và anh Th1 thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiện Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng

mà chị Th và anh Th1 đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003126 ngày 21/02/2023 tại chi Cục thi hành án dân sự sang khoản thi hành Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

2. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện Đông Hưng.
-VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng.
- UBND xã H G
- Lưu HS-VP

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Tiến Hưng